

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 52/2023/HSST.
Ngày: 25/9/2023.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAK ĐOA, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Viết M Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Nguyễn Thị Chín – Nguyên hiệu trưởng trường tiểu học số 1 thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

+ Ông Lưu Thông – Nguyên hiệu trưởng trường tiểu học số 3 thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Lê Hiền Băng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Bà Lê Thị Bưởi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS, ngày 18 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

Bị cáo thứ nhất: Lê Văn Đ, sinh ngày: 07/02/2001 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn Tân Tiến, xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1978 và con bà Lê Thị T, sinh năm 1978; Có vợ là Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm: 2003. Bị cáo có 01 người con sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đak Đoa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Nhân thân bị cáo: Ngày 19/12/2017, bị Công an huyện Đak Đoa xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi ném đá vào nhà người khác (Đã chấp hành xong).

Bị cáo thứ hai: Nguyễn Hoàng T, sinh ngày: 08/8/2006 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn C, sinh năm 1979 và con bà Phan Thị Như T, sinh năm 1981; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/6/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại

nhà tạm giữ Công an huyện Đak Đoa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Nhân thân bị cáo: Ngày 19/7/2022, thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích tại Tổ dân phố 2, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, đến ngày 07/3/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*” tại Bản án số 08/2023/HSST.

Bị cáo thứ ba: Nguyễn Hoàng S, sinh ngày: 14/9/2006 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1980 và con bà Hồ Thị C, sinh năm 1986; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đak Đoa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Nhân thân bị cáo: - Ngày 15/11/2022, bị Công an phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư. Đã chấp hành xong.

- Ngày 19/7/2022, thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích tại Tổ dân phố 2, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, đến ngày 07/3/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Cố ý gây thương tích*” tại Bản án số 08/2023/HSST.

Bị cáo thứ tư: Trần Nguyễn Nhật T, sinh ngày: 12/8/2006 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Tổ dân phố 2, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Trần Ánh S, sinh năm 1980 và con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1982; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ năm: Nguyễn B H, sinh ngày: 02/4/2006 tại tỉnh Gia Lai; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 4, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 8, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: T chúa giáo; Con ông Nguyễn Khoa N, sinh năm 1979 và con bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1982; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ sáu: Trần Hữu T, sinh ngày: 01/10/2002 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Trần Công T, sinh năm 1971 và con bà Dương Thị Ánh T, sinh năm 1973; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ bảy: Huỳnh Ngọc M, sinh ngày: 05/01/2003 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm

nông; Trình độ văn hoá: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Huỳnh Tấn S, sinh năm 1975 và con bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1978; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ tám: Nguyễn Văn D, sinh ngày: 07/10/2005 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 8/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1977 và con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị cáo thứ chín: Phạm Duy H, sinh ngày: 06/11/2006 tại tỉnh Gia Lai; Nơi cư trú: Thôn 1, xã An Phú, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hoá: 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Duy K, sinh năm 1975 và con bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho các bị cáo Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn B H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Hoàng S, Phạm D H: Ông Lưu Đình Quánh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng T: Ông Huỳnh Văn Kiên - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hoàng T: Ông Nguyễn Cường, sinh năm: 1979 và bà Phan Thị Như Thủy, sinh năm: 1981.

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Hoàng S: Bà Hồ Thị Chính, sinh năm: 1986 và ông Nguyễn Hoàng Việt, sinh năm: 1979.

Trú tại: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trần Nguyễn Nhật T: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1982.

Trú tại: Tổ dân phố 2, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn B H: Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm: 1982.

Trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Văn D: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1984 và ông Nguyễn Văn Cư, sinh năm: 1977.

Trú tại: Thôn 2, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Phạm Duy H: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1975.

Trú tại: Thôn 1, xã An Phú, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Bị hại:

- Anh Nguyễn Phước V, sinh năm: 1975.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Tạ Duy B, sinh năm: 1995.

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm: 1995.

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1994.

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Trần Văn V, sinh năm: 1995.

Trú tại: Thôn S Trang, xã H'Nol, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Lê Văn H, sinh năm: 1993.

Trú tại: Thôn Tân Tiến, xã Trang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

* Người làm chứng:

- Anh Lê Ngọc H, sinh năm: 1998.

Trú tại: Thôn 5, xã Nam Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Đào Duy L, sinh năm: 1995.

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Châu Đức H, sinh năm: 1995.

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Nguyễn Minh Thoại, sinh năm: 1996.

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Huỳnh Duy L, sinh năm: 1995.

Trú tại: Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Vi Tiến D, sinh năm: 1997.

Trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Nguyễn Trung L, sinh năm: 1989.

Trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

- Anh Phạm Văn V, sinh năm: 2004.

Trú tại: Thôn 1, xã Nam Yang, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/01/2023, Lê Văn Đ rủ Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Hoàng T, Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Phạm Duy H, Nguyễn Văn D đến quán karaoke Gold của anh Nguyễn Phước V tại Tổ dân phố 5, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa để dự sinh nhật Lê Ngọc H. Khi đến quán, Đ nói cả nhóm “*Đừng chờ anh ở sảnh để anh đi kiểm phòng anh Huy*” rồi đi lên phòng số 7777 trên tầng 2 của quán thì thấy Huy đang hát karaoke cùng với Huỳnh Ngọc M, Trần Văn V, Vi Tiến D, Tô Đình D và Nguyễn Trung L. Thấy Đ nên Huy đi ra khỏi phòng và rủ Đ đi xuống tầng 1 đến phòng số 104 của quán. Lúc này, trong phòng số 104 có nhóm thanh niên trú tại Thôn 1, xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai gồm Nguyễn Văn Q, Tạ Duy B, Nguyễn Tấn T, Đào Duy Linh, Châu Đức H, Nguyễn Minh T, Huỳnh Duy L đang hát karaoke. Khi đi vào phòng số 104 để mời bia thì Đ xảy ra mâu thuẫn với nhóm thanh niên này, Đ dùng tay nắm vào mặt B một cái rồi bị trượt ngã nên nhóm thanh niên này đẩy Đ ra khỏi phòng rồi đóng cửa kính cách âm, còn Huy vẫn ở trong phòng. Sợ Huy bị đánh nên Đ cùng với S, T, T, H, D, H đẩy cửa kính nhưng nhóm thanh niên trong phòng số 104 giữ

cửa nên không vào được. Trần Văn V nói với nhóm của Đ đi ra ngoài sảnh rồi V, Lực và Dũng đi vào phòng số 104 để nói chuyện nhưng không vào được mà bị nhóm thanh niên trong phòng số 104 đẩy ra ngoài cửa kính cách âm. Thấy không can ngăn được nên Lực và Dũng đi ra ngoài sảnh đứng.

Một lúc sau, không thấy V và H ra ngoài, Đ nói đi tìm gạch đá đập cửa kính cách âm để vào bên trong phòng nên S, T, H, M, D, H chạy ra phía trước quán karaoke Gold để lấy gạch, đá. Đ dùng dao đâm vào kính; S dùng 3-4 viên gạch, đá ném; T lấy 03 cây gậy tre đập nhiều phát; M dùng hai miếng ngói ném liên tiếp hai phát; D dùng hai cục đá đập nhiều phát; H dùng gạch ném liên tiếp hai phát; H dùng gạch đập liên tiếp hai phát rồi dùng gậy tre đập liên tiếp ba phát vào cửa kính, thấy cửa hé nên H dùng cây tre chèn vào giữa khe cửa. Lúc này, T đi cùng Lê Văn H và Phạm Văn V đến quán karaoke Gold, thấy nhóm của Đ đang phá cửa kính nên T nhặt hai cục đá dưới nền nhà ném liên tiếp hai phát vào cửa kính. Trong khi can ngăn hai nhóm, V bị va đầu vào cạnh cửa nhà vệ sinh nên mở cửa đi ra ngoài, Lê Văn H thấy cửa mở nên ném một cục đá vào phía trong phòng trúng chân của Nguyễn Tấn T. Thấy V bị chảy máu, Huy vẫn ở trong phòng nên Đ cùng nhóm bạn tiếp tục đập phá cửa kính cách âm. Lúc này, Nguyễn Tấn T mở cửa kính để ra can ngăn thì bị nhóm của Đ kéo ra ngoài. Thấy vậy, B kéo T vào phòng thì bị Đ dùng dao đâm nhiều nhát vào hai tay của B. Q dùng chân kê ở cửa kính thì bị Đ dùng dao đâm 01 nhát vào chân và 01 nhát vào bả vai của Q qua khe hở của cửa kính. Thấy cửa kính không vỡ nên Đ điều khiển xe mô tô chạy về nhà trọ của Lê Văn H tại Tổ dân phố 6, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai lấy một cái búa, một cây ba chia bằng kim loại và một thanh kim loại rồi chạy về quán karaoke Gold, giấu cây ba chia bằng kim loại và thanh kim loại ở bụi cây bên đường rồi cầm búa đi vào quán. Trong khi Đ đi lấy hung khí thì T dùng cục đá lớn ném làm cửa kính cách âm bị vỡ. H cầm dao thái lan đứng trước cửa phòng nói “*Đưa thằng Huy ra ngoài*” nhưng nhóm thanh niên trong phòng vẫn tiếp tục chặn cửa nên H đi ra ngoài. T thấy Đ đang cầm búa nên giật lấy rồi ném vào bên trong phòng; Đ ném hai cục đá; S ném hai cục đá; T ném gậy tre, ghế tre và ba cục đá; H ném hai cục đá, D ném ba cục đá làm bể vỡ một số tài sản trong phòng số 104. Nguyễn Hoàng T giật khung kim loại từ tay S ném vào trong phòng thì trúng mặt của B gây thương tích rồi cùng T ném ly nhựa vào trong phòng nhưng không trúng ai, không trúng vật gì trong phòng. Còn Trần Văn V thấy H chưa ra, nhóm thanh niên trong phòng số 104 vẫn đứng chặn cửa nên nhặt gậy tre dưới nền nhà ném vào nhóm thanh niên này nhưng không trúng ai rồi tiếp tục ra ngoài sảnh của quán lấy một thanh kim loại màu trắng ném nhưng không trúng ai, không gây thiệt hại trong phòng. Lúc này, quán karaoke Gold bị mất điện nên Đ chạy ra phía trước quán lấy hung khí rồi đi vào bên trong, Đ cầm cây ba chia còn T cầm thanh kim loại lấy từ

tay Đ, H cầm thanh kim loại cùng S chạy vào phòng số 104. Sợ đánh nhầm người nên Đ, T và H đã bỏ hung khí xuống nền nhà rồi dùng tay chân đánh nhóm thanh niên ở trong phòng. Một lúc sau, nhóm của Đ đi về, còn Tạ Duy B, Nguyễn Văn Q, Nguyễn Tấn T bị thương được đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai đến ngày 19/01/2023 thì xuất viện

Ngày 17/01/2023, Nhân viên Quản lý của quán karaoke Gold làm đơn trình báo cơ quan Công an về việc bị hủy hoại tài sản. Ngày 19/01/2023, Nguyễn Văn Q làm đơn trình báo cơ quan Công an về việc bị gây thương tích.

* Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 123/KLTTCT-TTPY ngày 14/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận đối với Tạ D B kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tạ D B tại thời điểm giám định là: **12%**

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 124/KLTTCT-TTPY ngày 14/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận đối với Nguyễn Văn Q kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn Q tại thời điểm giám định là: **10%**

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 125/KLTTCT-TTPY ngày 14/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận đối với Nguyễn Tấn T kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Tấn T tại thời điểm giám định là: **9%**.

Ngày 08/02/2023, anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích; Ngày 17/5/2023, Nguyễn Tấn T làm đơn bãi nại, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích; Ngày 19/5/2023, anh Tạ D B làm đơn bãi nại, không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự về hành vi cố ý gây thương tích.

* Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đak Đoa kết luận:

- 01 cửa kính cường lực trong suốt dày 10mm, kích thước (2,2 x 0,8)m; khung cửa bằng kim loại, khung bên trái bị móp méo trong diện (0,0045 x 0,05)m, có vết cắt dài 0,0045m; khung bên pH bị móp méo diện(0,6 x 0,07)m; cửa bị hư hỏng hoàn T, trị giá 2.112.000 đồng.

- 01 ô kính trang trí ốp tường hình tam giác, kích thước 3 cạnh (0,39 x 0,24 x 0,3)m, loại kính dày 2,5mm; bị nứt vỡ hư hỏng, vết nứt vỡ có diện (0,12 x 0,001)m, bị hư hỏng hoàn T, trị giá 130.000 đồng.

- 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật, kích thước (0,59 x 0,19)m, loại kính dày 2,5mm; bị nứt vỡ hư hỏng, vết nứt vỡ có diện (0,46 x 0,19)m, bị hư hỏng hoàn T, trị giá 240.000 đồng.

- 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật, kích thước (0,47 x 0,115)m, loại kính dày 2,5mm; bị nứt vỡ hư hỏng, vết nứt vỡ có diện (0,5 x 0,11)m, bị hư hỏng hoàn T, trị giá 130.000 đồng.

- 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật, kích thước (1,33 x 0,53)m, loại kính dày 2,5mm; bị nứt vỡ hư hỏng, vết nứt vỡ có diện (0,76 x 0,53)m, bị hư hỏng hoàn T, trị giá 1.800.000 đồng.

- 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật, kích thước (0,4 x 0,25)m, loại kính dày 2,5mm; bị nứt vỡ hư hỏng, vết nứt vỡ có diện (0,25 x 0,09)m, trị giá 130.000 đồng.

- 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật, kích thước (0,27 x 0,17)m, loại kính dày 2,5mm; bị nứt vỡ hư hỏng hoàn T, trị giá 120.000 đồng.

- 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật, kích thước (1,33 x 0,53)m, loại kính dày 2,5mm; bị nứt vỡ hư hỏng, vết nứt vỡ có diện (0,6 x 0,32)m, bị hư hỏng hoàn T, trị giá 1.800.000 đồng.

- 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật kích thước (0,35 x 0,14)m, loại kính dày 2,5mm, bị nứt vỡ hư hỏng hoàn T, trị giá 120.000 đồng.

- 01 bàn làm bằng kính cường lực dày 10 mm, bị bể vỡ mặt kính trước và hông trái có kích thước lần lượt là (0,46 x 0,42)m và (1,05 x 0,47), bị hư hỏng hoàn T, trị giá 900.000 đồng.

- 01 micro cầm tay làm bằng kim loại hiệu MAINGO, dài 0,25m (mua vào tháng 3/2022 với giá 2.000.000 đồng), bị hư hỏng không hoạt động được, bị hư hỏng hoàn T, trị giá 1.500.000 đồng.

- 01 micro cầm tay làm bằng kim loại hiệu MAINGO, dài 0,25 met (mua vào tháng 3/2022 với giá 2.000.000 đồng), bị hư hỏng vỏ ngoài và đầu micro nhưng sửa chữa hoạt động lại được: Không ảnh hưởng chức năng hoạt động của micro.

Tổng trị giá tài sản bị thiệt hại là 8.982.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS ngày 17/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai truy tố:

- Các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng T về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

- Các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Hữu T, Phạm Duy H về tội “Huỷ hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng T phạm tội “Cố ý gây thương tích” và các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Hữu T, Phạm Duy H phạm tội “Huỷ hoại tài sản” và đề nghị áp dụng:

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Văn Đ pH chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội “Cố ý gây thương tích” và “Huỷ hoại tài sản” là từ 30 tháng đến 39 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2023.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2023.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng S từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2023.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc M và Trần Hữu T mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25/9/2023.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy H, Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H và Nguyễn Văn D mỗi bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo,

thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25/9/2023.

Ngoài ra, vị đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý về vật chứng và án phí.

- Người bào chữa cho các bị cáo Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Nguyễn Hoàng S, Phạm Duy H nhất trí với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát công bố về tội danh, điều khoản, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 đối với các bị cáo Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Phạm Duy H. Vì vậy, nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Phạm Duy H với mức hình phạt không quá 04 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng S thì đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo S với mức hình phạt không quá 06 tháng tù.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng T nhất trí với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát công bố về tội danh, điều khoản, mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm Điều 54 đối với bị cáo T. Vì vậy, nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo T với mức hình phạt không quá 06 tháng tù.

- Ý kiến của các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Phạm Duy H và người đại diện hợp pháp cho các bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nhất trí với quan điểm của người bào chữa. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của bị cáo Lê Văn Đ, Huỳnh Ngọc M và Trần Hữu T: Nhất trí với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến của bị hại: Trong đơn xin xét xử vắng mặt bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; Trên cơ sở xem xét đầy đủ và T diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đak Đoa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa công bố bản cáo trạng thì các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Hữu T, Phạm Duy H đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an huyện Đak Đoa, với bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa, biên bản kiểm tra hiện trường, kết luận định giá tài sản, kết luận giám định tổn thương cơ thể, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 17/01/2023, tại quán karaoke Gold của anh Nguyễn Phước V thuộc Tổ dân phố 5, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, chỉ vì suy nghĩ là bạn mình anh Lê Ngọc Huy bị những người trong phòng karaoke 104 nhốt, bị đánh và muốn giải cứu anh Huy mà bị cáo Lê Văn Đ cùng với các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Phạm Duy H, Nguyễn Văn D, Huỳnh Ngọc M, Trần Hữu T đã có hành vi dùng dao, gạch, đá, gậy tre, ghế tre, thanh kim loại... đập phá làm hư hỏng hoàn T 01 cửa kính cường lực trong suốt dày 10mm, trị giá 2.112.000 đồng, 01 ô kính trang trí ốp tường hình tam giác trị giá 130.000 đồng, 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật trị giá 240.000 đồng, 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật trị giá 130.000 đồng, 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật trị giá 1.800.000 đồng, 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật trị giá 130.000 đồng, 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật trị giá 120.000 đồng, 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật trị giá 1.800.000 đồng, 01 ô kính trang trí ốp tường hình chữ nhật trị giá 120.000 đồng, 01 bàn làm bằng kính cường lực dày 10 mm trị giá 900.000 đồng, 01 micro cầm tay làm bằng kim loại hiệu MAINGO trị giá 1.500.000 đồng trong phòng số 104, gây thiệt hại 8.982.000 đồng. Ngoài ra, khi hủy hoạt tài sản tại phòng số 104, bị cáo Đ còn có hành vi dùng dao đâm nhiều nhát vào tay anh Tạ D B, bị cáo Nguyễn Hoàng T dùng khung kim loại ném trúng mặt của anh Tạ D B. Hậu quả làm anh B bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12%. Trong khi các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện.

Vì vậy, hành vi trên của các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Phạm Duy H, Nguyễn Văn D, Huỳnh Ngọc M, Trần Hữu T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Huỷ hoại tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh B 12% của bị cáo Lê Văn Đ và Nguyễn Hoàng T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đak Đoa đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đây là vụ án có nhiều bị cáo tham gia nhưng không có sự bàn bạc, phân công vai trò giữa các bị cáo nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo thấy rằng:

- Đối với bị cáo Lê Văn Đ: Trong vụ án này, bị cáo chính là người đã khởi xướng, hô hào để các bị cáo khác dùng dao, gạch, đá, gậy tre, ghế tre, thanh kim loại ... ném, đập phá làm hư hỏng hoàn T một số tài sản tại phòng hát karaoke số 104 của anh Nguyễn Phước V. Không chỉ là người khởi xướng, hô hào bị cáo còn trực tiếp cầm dao đâm vào cửa kính, dùng đá ném vào trong phòng. Tổng giá trị mà bị cáo và các bị cáo khác huỷ hoại của anh V trị giá là 8.982.000 đồng. Không dừng lại ở đó, trong lúc huỷ hoại tài sản bị cáo đã trực tiếp dùng dao đâm nhiều nhát vào tay anh Tạ Duy B. Hậu quả làm anh B bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12%. Vì vậy, bị cáo pH là người chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và sức khoẻ của người khác được pháp luật B vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an T xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

- Đối với bị cáo Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Hoàng S: Trong vụ án này mặc dù hai bị cáo không pH là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác phạm tội. Nhưng chính bị cáo T lại là người cùng với bị cáo Đ gây thương tích cho anh Tạ D B. Bị cáo đã trực tiếp dùng khung kim loại ném trúng mặt của anh B. Hậu quả làm anh B bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12%. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm cùng với bị cáo Đ về thương tích trên của anh B. Đối với bị cáo S, khi nghe bị cáo Đ khởi xướng, hô hào đập phá tài sản tại phòng số 104 quán karaoke Gold của anh Nguyễn Phước V thì bị cáo chẳng những không can ngăn mà còn hưởng ứng rất tích cực. Khi cửa phòng bị chặn lại thì bị cáo đã trực tiếp dùng 3-4 viên gạch, đá ném vào cửa và sau khi kính cửa cách âm bị vỡ thì bị cáo lại tiếp tục dùng 02 cục đá ném vào trong phòng. Tổng giá trị mà bị cáo và các bị cáo khác huỷ hoại của anh V trị giá là 8.982.000 đồng. Mặc khác, hai bị cáo có nhân thân xấu, ngày 19/7/2022, hai bị cáo đã thực hiện hành vi Cố ý gây thương tích tại Tổ dân phố 2, thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai, đến ngày 07/3/2023, bị Toà án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Cố ý gây thương tích*" tại Bản án số 08/2023/HSST. Mặc dù đang bị điều tra, truy tố về hành vi cố ý gây thương tích vào ngày 19/7/2022 nhưng hai bị cáo lại không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh cho bản thân mà đến ngày 17/01/2023 lại tiếp tục có hành vi phạm tội. Ngoài ra, ngày 15/11/2022, bị cáo S còn bị Công an phường Phù Đồng, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư (Đã chấp hành xong). Hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ và tài sản của người khác được pháp luật B vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an T xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử các bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho

xã hội. Do hai bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trước khi bị xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 03 năm về tội “Cố ý gây thương tích” tại Bản án số 08/2023/HSST ngày 07/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai. Căn cứ vào khoản 2 Điều 7 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo” nên hai bị cáo đồng thời pH chấp hành hình phạt của bản án số 08/2023/HSST ngày 07/3/2023 và hình phạt của bản án này.

Đối với các bị cáo Trần Nguyễn Nhật T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Hữu T, Phạm Duy H: Trong vụ án này mặc dù chỉ giữ vai trò là đồng phạm, không pH là người khởi sự, rủ rê các bị cáo khác phạm tội. Nhưng khi nghe bị cáo Đ khởi xướng, hô hào đập phá tài sản tại phòng số 104 quán karaoke Gold của anh Nguyễn Phước V thì các bị cáo chẳng những không can ngăn mà còn đồng ý tiếp nhận ý chí và thực hiện cùng với bị cáo Đ. Các bị cáo đã trực tiếp dùng cây, gạch, đá ... đập vào cửa chính và sau đó ném vào trong phòng số 104. Hậu quả, làm hư hỏng hoàn T tài sản của anh V trị giá 8.982.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật B vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an T xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xử bị cáo với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên Hội đồng xét xử xem xét: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đã bồi thường xong cho bị hại anh V, anh B và anh T. Trong đơn xin xét xử vắng mặt và tại phiên tòa bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Gia đình bị cáo Nguyễn Hoàng S, Phạm Duy H có thân nhân là người có công với cách mạng. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, các bị cáo Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Phạm Duy H, Nguyễn Văn D, Huỳnh Ngọc M, Trần Hữu T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với các bị cáo Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Nguyễn Nhật T, Phạm Duy H phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình đối với các bị cáo là phù hợp. Đối với bị cáo Lê Văn Đ, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự khi xem xét lượng hình đối với tội “Cố ý gây thương tích” là phù hợp. Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, lai lịch, điều kiện hoàn cảnh gia đình, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng T và Nguyễn Hoàng S ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo cải tạo thành người có ích và đảm bảo tính giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Đối với các bị cáo Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H, Phạm Duy H,

Nguyễn Văn D, Huỳnh Ngọc M, Trần Hữu T, Hội đồng xét xử xét thấy do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo chỉ mang tính bộc phát, chỉ tham gia với vai trò thứ yếu, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được hưởng chế định án treo bên cạnh sự giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ để bị cáo tiến bộ và thể hiện tính khoan hồng nhân đạo của nhà nước ta.

[6] Đối với thương tích của Nguyễn Tấn T với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 9% do Lê Văn H ném đá trúng chân; Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng S, Nguyễn B H và Trần Nguyễn Nhật T dùng tay chân đánh gây thương tích. Tuy nhiên, 17/5/2023, anh T làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Q với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 10% do Lê Văn Đ dùng dao đâm và cùng Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Bảo H và Trần Nguyễn Nhật T dùng tay chân đánh gây thương tích. Tuy nhiên, ngày 08/02/2023, anh Q không yêu cầu xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Lê Văn H có hành vi cầm dao thái lan dọa nhóm thanh niên trong phòng số 104, tuy nhiên H không gây thương tích cho ai cũng không tham gia đập phá tài sản nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Công an huyện Đak Đoa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với H về hành vi này là phù hợp.

- Đối với Trần Văn V có hành vi ném gậy tre, thanh kim loại vào nhóm thanh niên trong phòng 104 nhưng không trúng ai cũng không gây thiệt hại trong phòng nên không có căn cứ để xử lý hình sự. Công an huyện Đak Đoa đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V về hành vi này là phù hợp.

[7] Về dân sự: Bị cáo Lê Văn Đ cùng các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Hữu T, Phạm Duy H đã bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Phước V số tiền 10.000.000 đồng. Hiện anh V không yêu cầu gì thêm.

Bị cáo Lê Văn Đ và bị cáo Nguyễn Hoàng T đã bồi thường dân sự cho anh Tạ D B số tiền 14.000.000 đồng, Nguyễn Tấn T số tiền 5.000.000 đồng. Hiện anh B, anh T không yêu cầu gì thêm. Anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Quá trình điều tra, trong đơn xin xét xử vắng mặt và tại phiên toà không ai có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với các vật chứng mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đak Đoa thu giữ trong quá trình điều tra. Xét thấy, trong quá trình điều tra, tại phiên toà và trong đơn xin xét xử vắng mặt không ai có yêu cầu nhận lại và xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô mà Lê Văn Đ điều khiển đi lấy hung khí, là xe Đ mượn của bạn (không rõ lý lịch) và sau khi phạm tội, Đ đã trả lại xe mô tô này nên không thu giữ được. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Căn cứ vào các tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử cho bị cáo Lê Văn Đ, Huỳnh Ngọc M, Trần Hữu T một mức án dưới mức án mà Viện kiểm sát đề nghị về tội “Huỷ hoại tài sản” là phù hợp. Ngoài ra, các vấn đề khác Kiểm sát viên đề nghị giải quyết trong vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử thống nhất quan điểm của Kiểm sát viên.

[10] Về án phí: Các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Hữu T, Phạm Duy H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh:

- Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Tuyên bố các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Hữu T, Phạm Duy H phạm tội “Huỷ hoại tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 01 (Một) năm 09 (Chín) tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn Đ 09 (Chín) tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”.

- Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự: Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lê Văn Đ pH chấp hành hình phạt chung của cả 02 tội “Cố ý gây thương tích” và “Huỷ hoại tài sản” là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2023.

- Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng T 01 (*Một*) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/6/2023.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoàng S 08 (*Tám*) tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 01/6/2023.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc M 07 (*Bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm 02 (*Hai*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25/9/2023.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hữu T 07 (*Bảy*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm 02 (*Hai*) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25/9/2023.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Trần Nguyễn Nhật T 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25/9/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Bảo H 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25/9/2023.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn D 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25/9/2023.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy H 06 (*Sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (*Một*) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án, ngày 25/9/2023.

Giao bị cáo Trần Nguyễn Nhật T, Nguyễn Bảo H cho Ủy ban nhân thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Đak Đoa, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Trần Hữu T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Duy H cho Ủy ban nhân xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách

nhệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã An Phú, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao bấm bằng kim loại, dài 19 cm, lưỡi dao có mũi nhọn, có thể gập lưỡi dao vào rãnh cán; 01 con dao thái lan có chiều dài 22 cm; cán bằng nhựa màu vàng, dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn, dài 12 cm; 01 thanh kim loại màu trắng kích thước (1,15 x 0,05)m, hai đầu vát nhọn; 01 khung kim loại hình thang, màu trắng, kích thước chung (1,1 x 0,3)m; 01 thanh kim loại hình trụ vuông rỗng ruột, kích thước (0,75 x 0,02)m; 01 thanh kim loại trụ tròn rỗng ruột dài 2,2m, đường kính 0,02m; 01 khung kim loại màu trắng, hình thang, kích thước chung (1,6 x 0,3)m; 01 ghế gỗ tre hình vuông, có kích thước (0,4 x 0,4 x 0,4)m; 02 ca kim loại cùng kích thước (0,2 x 0,15)m; 01 khung kim loại dài 0,55m, có 2 chân hàn nối một đầu vào 01 vòng tròn đường kính 0,23m; 01 vòng tròn bằng kim loại đường kính 0,33m; 01 ly nhựa kích thước (0,1 x 0,08)m; 01 đoạn cây gỗ tre tròn kích thước (0,86 x 0,55)m; 01 cục đá vữa xi măng không rõ hình dạng, kích thước chung (0,25 x 0,12 x 0,15)m; 01 cục đá vữa xi măng không rõ hình dạng, kích thước chung (0,3 x 0,2 x 0,1)m; 01 cục đá vữa xi măng không rõ hình dạng, kích thước chung (0,15 x 0,17 x 0,12)m; 01 cục đá không rõ hình dạng, kích thước chung (0,15 x 0,14 x 0,1)m; 01 cục đá không rõ hình dạng, kích thước chung (0,13 x 0,12 x 0,08)m; 01 cục vữa xi măng không rõ hình dạng, kích thước chung (0,22 x 0,1 x 0,06)m; 01 thanh kim loại tròn rỗng ruột có quấn băng keo màu đen, kích thước (1,2 x 0,032)m; 01 cây kim loại 3 chĩa mũi nhọn, dài tổng cộng 0,66m; 01 khung kim loại màu trắng, hình thang, kích thước chung (1,1 x 0,3)m; 01 thanh kim loại hình trụ vuông, kích thước (0,83 x 0,03)m; 01 thanh kim loại cong hình cung, kích thước (1,9 x 0,04)m; 01 thanh kim loại cong hình cung, kích thước (1,88 x 0,04)m; 01 cây búa dài 0,35m, đầu búa dài 0,15m, cán búa dài 0,29m có bọc nhựa bên ngoài; 01 đoạn cây gỗ kích thước (0,43 x 0,06)m, bị bẻ tách thành 2 phần riêng biệt; 01 thanh kim loại màu trắng kích thước (0,67 x 0,04)m; 01 đoạn cây gỗ tre kích thước (0,88 x 0,55)m; 01 viên gạch ống màu đỏ kích thước (0,1 x 0,2 x 0,055)m; 01 miếng gạch ngói kích thước (0,15 x 0,1)m; 01 micro có chữ MainGo, kích thước (0,25 x 0,055)m.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữ Công an huyện Đak Đoa với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, ngày 17 tháng 8 năm 2023.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Văn Đ, Nguyễn Hoàng T, Nguyễn Hoàng S, Trần Nguyễn Nhật T, Huỳnh Ngọc M, Nguyễn Bảo H, Nguyễn Văn D, Trần Hữu T, Phạm Duy H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/9/2023) các bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, bị hại, người có quyền làm đơn kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai.
- VKSND tỉnh Gia Lai.
- VKSND huyện Đak Đoa.
- CA huyện Đak Đoa.
- Chi cục THADS huyện Đak Đoa.
- Bị cáo.
- Bị hại; Người có QLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Bùi Viết Minh Quân